

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 174... ngày 11/1/2020
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo Công ty
	Phòng: VP Tổng Giám Đốc
	Sao: hồ sơ

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/BTG/2020

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI BTG

Địa chỉ: Đường D2, Khu D, Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP số: 02/2020/GCNATTP-SCT, do Sở Công thương tỉnh Hưng Yên cấp ngày 01/04/2020;

Điện thoại: 0221 3287 777

Fax: 0221 3587 555

E-mail: vp@btggroup.vn

Mã số doanh nghiệp: 0901073211

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP số: 02/2020/GCNATTP-SCT, do Sở Công thương tỉnh Hưng Yên cấp ngày 01/04/2020;

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: Dầu ăn Noda Gold;

2. Thành phần: 100% dầu đậu nành tinh luyện;

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất;

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong chai Pet và gồm các loại thể tích 400ml, 1 lít, 2 lít, 5 lít, 10 lít, can nhựa 20 lít, phuy 200 lít và xe bồn chuyên dụng cho ngành thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):.....

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số 46/2007/QĐ-BYT; TCVN 7597:2007; hoặc



- Thông tư của các bộ, ngành; hoặc
- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương; hoặc
- Tiêu chuẩn Quốc gia (trong trường hợp chưa có các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Thông tư của các Bộ ngành, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương); hoặc
- Tiêu chuẩn của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (Codex), Tiêu chuẩn khu vực, Tiêu chuẩn nước ngoài (trong trường hợp chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Thông tư của các bộ ngành, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương, Tiêu chuẩn quốc gia); hoặc
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm (trong trường hợp chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Thông tư của các bộ ngành, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương, Tiêu chuẩn quốc gia, Tiêu chuẩn của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (Codex), Tiêu chuẩn khu vực, Tiêu chuẩn nước ngoài).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 16 tháng 04 năm 2020

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Đỗ Văn Bình*







VILA 595

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 20.03.06.289

1. Tên mẫu/Name of sample : Dầu ăn Noda Gold  
2. Tên/địa chỉ khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI BTG  
Name/Address of customer Đường D2, khu D, Khu công nghiệp Phố Nối A Xã Lạc Hồng, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên.  
3. Mô tả mẫu/Sample description : /  
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : 06/03/2020  
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel performing/sending sample(s) : Khách hàng tự gửi mẫu/By customer  
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities : 06/03/2020 - 11/03/2020  
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :



TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Lipit/Lipid	TCVN 6555: 2011	g/100g	99,6	TCCS/GMP
2	Trị số Iốt/Iod index	TCVN 6122:2010	g/100g <sup>(a)</sup>	132	
3	Đồng/Copper (Cu)	TCVN 8126:2009	mg/kg	Không phát hiện (< 0,01)	TCVN 7597:2018 ≤ 0,1
4	Sắt/Iron (Fe)	TCVN 8126:2009	mg/kg	Không phát hiện (< 0,01)	TCVN 7597:2018 ≤ 1,5

Chú thích (a): Là số g Iod kết hợp với axit béo không no trong 100g dầu ăn.

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2020/Hanoi, March 11, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM  
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM DÒ CHỨC NĂNG  
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Thành Trung

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 445.....Quyển số.....SCT/BS

Ngày 7.....tháng 5.....năm 2020



PHÓ CHỦ TỊCH

TÔ XUÂN SINH

- (\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (\*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/  
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/  
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/  
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.





**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 20.03.06.289



1. Tên mẫu: Dầu ăn Noda Gold  
Name of sample
2. Tên/địa chỉ khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI BTG  
Name/Address of customer Đường D2, khu D, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Lạc Hồng, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên
3. Mô tả mẫu: Trong 02 chai x 1L  
Sample description:
4. Ngày nhận mẫu: 06/03/2020  
Date of receiving sample
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi  
The personnel performing/sending sample(s) By customer
6. Ngày thực hiện kiểm nghiệm: 06/03/2020 - 11/03/2020  
The dates of testing activities
7. Kết quả thử nghiệm:  
Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa cho phép Regular limit 46/2007/QĐ-BYT
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí * Total aerobic microorganisms	TCVN 4884-1:2015	CFU/mL	8x10 <sup>1</sup>	10 <sup>3</sup>
2	Coliforms *	TCVN 6848:2007	CFU/mL	<1	10
3	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 7924-2:2008	CFU/mL	<1	3
4	<i>Staphylococcus aureus</i> *	TCVN 4830-1:2005	CFU/mL	<1	Không có
5	<i>Salmonella</i> spp. *	TCVN 10780-1:2017	Phát hiện Detection (/25mL)	KPH	Không có
6	Tổng số nấm men và nấm mốc * Total yeasts and moulds	TCVN 8275-2:2010	CFU/mL	<1	Không có

**Nhận xét:** Mẫu trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về phương diện vi sinh vật đối với sản phẩm dầu, mỡ (theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT).  
This sample complies with the standard on oil and fat products in term of microbiology (according to 46/2007/QĐ-BYT)

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2020/Hanoi, March 11, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM  
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐÒ CHỨC NĂNG  
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐỒNG V.C. JAN CHINH  
Số chứng thực: 4/16.....Quyển số: SCT/BS  
Ngày: 7 tháng 5 năm 2020



ThS. Nguyễn Thành Đông

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/(\*). Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. KPH: Không phát hiện/ Not detected
3. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
4. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội  
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
5. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
6. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/  
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
7. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/  
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

SỞ CÔNG THƯƠNG HƯNG YÊN  
CHỨNG NHẬN

**BẢN SAO**

Cơ sở: *Công ty cổ phần sản xuất & thương mại BTG*

Loại hình sản xuất: *Sản xuất dầu thực vật*

Chủ cơ sở: *Đỗ Tấn Bình*

Địa chỉ sản xuất: *Đường D2, khu D, khu công nghiệp Phố Nối A  
xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.*

Điện thoại: *0221 3587777* Fax: *0221 3587555*

**ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH**

*Hưng Yên, ngày 01 tháng 4 năm 2020*

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH GIÁM ĐỐC**

Số chứng thực..... Quyển số..... SCT/BS

Ngày..... tháng..... năm 200.....

Số cấp: *02/2020/GCNATTP-SCT*

Giấy chứng nhận có hiệu lực đến

*ngày 01 tháng 4 năm 2023*



*Nguyễn Văn Thơ*

PHÓ CHỦ TỊCH

**TÔ XUÂN SINH**



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: 0901073211**

*Đăng ký lần đầu: ngày 12 tháng 02 năm 2020*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI BTG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Đường D2, khu D, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Lạc Hồng, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**3. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng.

*Bằng chữ: Mười tỷ đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.000.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: ĐỖ TẤN BÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 12/06/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: ~~Chứng minh nhân dân~~

Số giấy chứng thực cá nhân: ~~0901073211~~ **CHỨNG THỰC SAO DÙNG HỒ TÀI CHÍNH**

Ngày cấp: 17/03/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và QLQG về

**24-02-2020**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 98A Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 98A Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



**TRƯỞNG PHÒNG**



*Quản Chi Giám*  
**CÔNG CHỨNG VIỆN**  
*Phạm Minh Đức*